TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 640/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2019
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Nhung
2. Bà Phan Thị Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 445/2015/TLST-HNGĐ ngày 27/10/2015 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2150/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu Ph, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Địa chỉ: 37/78 Trần Đình X, phường Cầu Kh, Quận A, Tp. H.

Bị đơn: Ông Troalen Olivier Alain Francois A1, sinh năm 1973 (vắng mặt)
Quốc tịch: Pháp
Địa chỉ: France.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/10/2015 và bản tự khai nguyên đơn - bà Trần Thị Thu Ph bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Troalen Olivier Alain Francois A1 kết hôn vào năm 2011 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 230, quyển số 02 ngày 18/5/2011 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp. Sau khi kết hôn, do đặc thù công việc ông Troalen Olivier Alain Francois A1 phải di chuyển nhiều nơi khác nhau nên vợ chồng ít chung sống cùng nhau, vì thế hai người không tìm được tiếng nói chung. Tháng 7/2014, hai vợ chồng cùng về Pháp sinh sống nhưng được khoảng 3 tuần thì bà về Việt Nam, còn ông Troalen Olivier Alain Francois A1 vẫn tiếp tục ở lại Pháp. Do tính chất công việc bà cũng không thể

sang Pháp định cư cùng chồng nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Trong suốt thời gian qua bà đã cố gắng hòa giải để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay tình cảm không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Troalen Olivier Alain Francois A1.

Về việc nuôi con: Không có.

Về chia tài sản: Không có.

Về nợ: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Trần Thị Thu Ph có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Ông Troalen Olivier Alain Francois A1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Đồng thời ông Troalen Olivier Alain Francois A1 cũng không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của Bà Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Bà Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và ông Troalen Olivier Alain Francois A1 vắng mặt dù đã được tống đạt hợp lệ nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thu Ph:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Thu Ph đối với ông Troalen Olivier Alain Francois A1.

+ Về việc nuôi con: Không có.

+ Về chia tài sản và nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Bà Trần Thị Thu Ph phải chịu án phí 200.000 đồng theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Ngày 02/10/2015, bà Trần Thị Thu Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Troalen Olivier Alain Francois A1. Ông Troalen Olivier Alain Francois A1 hiện đang cư trú tại Pháp, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thị Thu Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Troalen Olivier Alain Francois A1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu Ph và ông Troalen Olivier Alain Francois A1 tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 230, quyển số 02 ngày 18/5/2011 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Ph cho rằng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do khoảng cách địa lý, vợ chồng không còn quan tâm, lo lắng cho nhau, bà đã cố gắng hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Về phía ông Troalen Olivier Alain Francois A1, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp theo đúng thủ tục luật định nhưng ông Troalen Olivier Alain Francois A1 cũng không có văn bản trả lời về yêu cầu xin ly hôn của Bà Ph. Do đó, có cơ sở xác định ông Troalen Olivier Alain Francois A1 và Bà Ph đã không còn tình cảm với nhau, không quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của Bà Ph về việc xin ly hôn với ông Troalen Olivier Alain Francois A1.
- Về việc nuôi con: Không có.
- Về chia tài sản: Không có.
- Về nợ: Không có.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Thu Ph là nguyên đơn yêu cầu ly hôn, nên căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273; điểm c khoản 5 Điều 477 và khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu Ph.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu Ph được ly hôn với ông Troalen Olivier Alain Francois A1.
- Về việc nuôi con: Không có.
- Về chia tài sản: Không có.
- Về nợ: Không có.

2. Bà Trần Thị Thu Ph phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà bà Trần Thị Thu Ph đã nộp theo biên lai số AG/2010/09466 ngày 23/10/2015 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Thu Ph đã nộp đủ án phí.

3. Bà Trần Thị Thu Ph có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày; ông Troalen Olivier Alain Francois A1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM ;
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- UBND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. HCM ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (20).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thanh Bình



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thanh Bình